BÀI TẬP LỚN MÔN HỌC XLNNTN

Đề bài: Xây dựng hệ thống hỏi đáp đơn giản về các chuyến xe bus liên tỉnh bằng Quan hệ văn phạm

Cho cơ sở dữ liệu của các chuyến xe bus:

(BUS B1) (BUS B3) (BUS B5)

(BUS B2) (BUS B4) (BUS B6)

(ATIME B1 HUE 19:00HR) (DTIME B1 HCMC 10:00HR)

(ATIME B2 HUE 22:30HR) (DTIME B2 HCMC 14:30HR)

(ATIME B3 HUE 20:00HR) (DTIME B3 DANANG 16:00HR)

(ATIME B4 HCMC 18:30HR) (DTIME B4 DANANG 8:30HR)

(ATIME B5 HN 23:30HR) (DTIME B5 DANANG 5:30HR)

(ATIME B6 HN 22:30HR) (DTIME B6 HUE 6:30HR)

(RUN-TIME B1 HCMC HUE 9:00 HR)

(RUN-TIME B2 HCMC HUE 8:00 HR)

(RUN-TIME B3 DANANG HUE 4:00 HR)

(RUN-TIME B4 DANANG HMC 10:00 HR)

(RUN-TIME B5 DANANG HN 18:00 HR)

(RUN-TIME B6 HUE HN 16:00 HR)

1. Yêu cầu:

Cho các câu truy vấn:

- i) Xe bus nào đến thành phố Huế lúc 20:00HR?
- ii) Thời gian xe bus B3 từ Đà Nẵng đến Huế?
- iii) Xe bus nào đến thành phố Hồ Chí Minh?

Viết chương trình để hiện thực:

- a) Xây dựng bộ phân tích cú pháp của văn phạm phụ thuộc.
- b) Phân tích cú pháp và xuất ra các quan hệ ngữ nghĩa của các câu truy vấn.
- c) Từ kết quả ở b) tạo các *quan hệ văn phạm* cho về các chuyến xe buýt giữa thành phố Hồ Chí Minh, Huế, Đà Nẵng và Hà Nội với cơ sở dữ liệu đã cho ở trên.
- d) Tạo dạng luận lý từ các quan hệ văn phạm ở c).

- e) Tạo ngữ nghĩa thủ tục từ dạng luận lý ở d).
- f) Truy xuất dữ liệu để tìm thông tin trả lời cho các câu truy vấn trên.

2. Yêu cầu khi thực thi:

a) Ngôn ngữ sử dụng bao gồm Java hoặc Python, sinh viên chỉ chọn một trong hai ngôn ngữ để hiện thực bài làm (không chọn cả hai). Entry point cho chương trình với ngôn ngữ Java là **Main.java** và của Python là **main.py** nằm ở thư mục gốc.

Bài chấm sẽ được chấm trên Java 8 đối với ngôn ngữ lập trình Java và Python 3.7 đối với ngôn ngữ Python

b) Về output

Với mỗi câu hỏi a, b, c... sinh viên tạo ra một file output riêng với tên theo thứ tự: output_a.txt, output_b.txt, output_c.txt, ... Mỗi file output từ a đến f chứa kết quả của tất cả các câu truy vấn với yêu cầu tương ứng từ a đến f.

- c) Nộp bài:
- Sinh viên nén toàn bộ các file/thư mục (bao gồm source code, data, ...) vào một file nén theo dạng MSSV.zip trong đó MSSV chính là mã số sinh viên của sinh viên. Sinh viên không nén file theo các định dạng khác. Chú ý: khi giải nén file thì sẽ xuất hiện các thư mục và 1 file dưới đây.
- Mỗi SV có 3 thư mục:
 - Input: các yêu cầu đầu vào của bài toán (câu hỏi, cơ sở dữ liệu ...)
 - Dutput: kết quả thực thi của mỗi câu hỏi, output của yêu cầu trước (ví dụ: a) sẽ là input của yêu cầu sau (ví dụ: b)
 - Models: các lớp hoặc các module con thực thi bài toán
- Trong thư mục của mỗi sinh viên sẽ có một file **README.m**d bao gồm các thông tin về bài tập lớn cũng như các ghi chú khác về thực thi ứng dụng nếu cần.

-	Ngoài ra	còn 1	file n	nain.ja	ava l	hoặc	main.	py t	heo	yêu	cầu	ở	phần	a